

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm Sửa chữa bơm Chiller và bơm hệ thống xử lý nước thải theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Sửa chữa bơm Chiller và bơm hệ thống xử lý nước thải.
2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 5 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
4. Loại hợp đồng: Trọn gói.
5. Địa điểm thực hiện: 215 Hồng Bàng, phường 11, quận 5, TP HCM.
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: Tối thiểu 2 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 16 giờ, ngày 26/9/2022.
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Quản trị tòa nhà, hầm 1, khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, phường 11, quận 5, TP HCM.

Người liên hệ: Trần Hoàng Vũ

Số điện thoại: 0918230435

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, QTTN (J09-102-dttthao) (2).



Nguyễn Hoàng Bắc

PHỤ LỤC DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ

(Kèm theo công văn số 1966./BVDHYD-QTTN ngày 19./9./2022)

1. Danh mục:

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Sửa bơm Grundfos 45 kW (bơm nước lạnh số 1.3)	cái	1
2	Sửa bơm Grundfos 55 kW (bơm nước lạnh số 2.1 và 2.3)	cái	2
3	Sửa bơm Grundfos 37 kW (bơm nước giải nhiệt số 3.3)	cái	1
4	Sửa bơm Grundfos 45 kW (bơm nước giải nhiệt số 4.1)	cái	1
5	Sửa bơm Grundfos 45 kW (bơm nước giải nhiệt số 4.2)	cái	1
6	Sửa motor Liang Chi 11 kW lắp ngoài trời	cái	1
7	Sửa motor Liang Chi 7,5 kW lắp ngoài trời	cái	1
8	Sửa bơm chìm Ebara 2,2 kW	cái	2
9	Sửa máy khuấy chìm Faggiolati 1,5 kW	cái	1

2. Yêu cầu kỹ thuật:

2.1 Yêu cầu chung:

- Vật tư thay thế mới 100%
- Thời gian bảo hành hàng hóa: tối thiểu 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu
- Hàng hóa nhà thầu sử dụng sửa chữa phải có CO (đối với hàng nhập khẩu), CQ.
- Nhà thầu kiểm tra tình trạng bơm trước khi sửa chữa, nếu phát hiện có những hư hỏng khác thì báo cho Bệnh viện được biết. Trường hợp trong quá trình sửa chữa nhà thầu làm hư hỏng thiết bị thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm khắc phục và mọi chi phí liên quan.
- Trong quá trình sửa chữa nhà thầu phải đảm bảo hệ thống lạnh trung tâm hiện tại của Bệnh viện vẫn hoạt động bình thường.
- Sau khi nhà thầu thực hiện sửa chữa phải đảm bảo thiết bị hoạt động ổn định, đúng kỹ thuật.

- Đối với bơm nước lạnh có bọc cách nhiệt, nhà thầu phải hoàn thiện lại đúng kỹ thuật như hiện trạng trước khi sửa chữa.
- Nhà thầu phải có mặt trong vòng 3 giờ kể từ lúc nhận được thông báo của Bệnh viện để khắc phục sự cố thiết bị.
- Nhà thầu có thể khảo sát hiện trạng các thiết bị trên của Bệnh viện.

2.2 Yêu cầu chi tiết:

2.2.1. Bơm Grundfos 45 kW (bơm nước lạnh số 1.3): Bơm này dùng cho hệ thống lạnh trung tâm

- Các thông số kỹ thuật:
 - + Nhãn hiệu: Grundfos
 - + Loại bơm: NKG 150-125-400/368 A1F2BE-SBAQE, PN: 97698443
 - + Loại motor: AEEBKG040060FMTT, P/N: 96162776
 - + Công suất: 45 kW
 - + Vận tốc: 1460 vòng/phút
 - + Điện áp: 3 pha 380 V 50Hz
 - + Có bọc cách nhiệt đầu bơm
- Hiện trạng: Bị chảy nước đầu bơm, giá đỡ đầu bơm hơi rần, motor hoạt động có tiếng rần.
- Yêu cầu: Sửa chữa bơm bao gồm thay thế các vật tư sau
 - + Phốt bơm: 01 cái, loại BAQE GG D48 tương thích với máy bơm
 - + Ổ bi motor: 02 cái phù hợp với motor (mã 6313, 6213) là hàng chính hãng hoặc tương đương
 - + Ổ bi giá đỡ: 02 cái phù hợp với giá đỡ (mã 6311) là hàng chính hãng hoặc tương đương
 - + Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho việc thay thế các vật tư trên

2.2.2. Bơm Grundfos 55 kW (bơm nước lạnh số 2.1, 2.3): Bơm này dùng cho hệ thống lạnh trung tâm

- Các thông số kỹ thuật:
 - + Nhãn hiệu: Grundfos
 - + Loại bơm: NKG 150-125-400/392 A1F2BE-SBAQE, P/N: 97698945
 - + Loại motor: AEEBKG040075FMTT, P/N: 96162777
 - + Công suất: 55 kW
 - + Vận tốc: 1470 vòng/phút
 - + Điện áp: 3 pha 380 V 50Hz
 - + Có bọc cách nhiệt đầu bơm

- Hiện trạng: Giá đỡ đầu bơm hoạt động có tiếng rần, motor hơi nóng bất thường.
- Yêu cầu: Sửa chữa bơm bao gồm thay thế các vật tư sau
 - + Ô bi motor: 04 cái phù hợp với motor (mã 6213, 6316) là hàng chính hãng hoặc tương đương
 - + Ô bi giá đỡ: 04 cái phù hợp với giá đỡ (mã 6311) là hàng chính hãng hoặc tương đương
 - + Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho việc thay thế các vật tư trên

2.2.3. Bơm Grundfos 37 kW (bơm giải nhiệt số 3.3): Bơm này dùng cho hệ thống lạnh trung tâm

- Các thông số kỹ thuật:
 - + Nhãn hiệu: Grundfos
 - + Loại bơm: NKG 150-125-315/336 A1F2BE-SBAQE, P/N: 97698442
 - + Loại motor: AEEBKG040050FMTT, P/N: 96162775
 - + Công suất: 37 KW
 - + Vận tốc: 1460 vòng/phút
 - + Điện áp: 3 pha 380 V 50Hz
- Hiện trạng: Bị chảy nước đầu bơm, giá đỡ đầu bơm hơi rần, motor hoạt động có tiếng rần.
- Yêu cầu: Sửa chữa bơm bao gồm thay thế các vật tư sau
 - + Phốt bơm: 01 cái, loại BAQE GG D48 tương thích với máy bơm
 - + Ô bi motor: 02 cái phù hợp với motor (mã 6313, 6213) là hàng chính hãng hoặc tương đương
 - + Ô bi giá đỡ: 02 cái phù hợp với giá đỡ (mã 6311) là hàng chính hãng hoặc tương đương
 - + Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho việc thay thế các vật tư trên

2.2.4. Bơm Grundfos 45 kW (bơm giải nhiệt số 4.1): Bơm này dùng cho hệ thống lạnh trung tâm

- Các thông số kỹ thuật:
 - + Nhãn hiệu: Grundfos
 - + Loại bơm: NKG 150-125-315/338 A1F2BE-SBAQE, P/N: 97698442
 - + Loại motor: AEEBKG040060FMTT, P/N: 96162775
 - + Công suất: 45 kW
 - + Vận tốc: 1460 vòng/phút
 - + Điện áp: 3 pha 380 V 50Hz

- Hiện trạng: Bị chảy nước đầu bơm, giá đỡ đầu bơm hơi rần, motor hoạt động có tiếng rần.
- Yêu cầu: Sửa chữa bơm bao gồm thay thế các vật tư sau
 - + Phốt bơm: 01 cái, loại BAQE GG D48 tương thích với máy bơm
 - + Ổ bi motor: 02 cái phù hợp với motor (mã 6313, 6213) là hàng chính hãng hoặc tương đương
 - + Ổ bi giá đỡ: 02 cái phù hợp với giá đỡ (mã 6311) là hàng chính hãng hoặc tương đương
 - + Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho việc thay thế các vật tư trên

2.2.5. Bơm Grundfos 45 kW (bơm giải nhiệt số 4.2): Bơm này dùng cho hệ thống lạnh trung tâm

- Các thông số kỹ thuật:
 - + Nhãn hiệu: Grundfos
 - + Loại bơm: NKG 150-125-315/338 A1F2BE-SBAQE, P/N: 97698943
 - + Loại motor: AEEBKG040060FMTT, P/N: 96162776
 - + Công suất: 45 kW
 - + Vận tốc: 1460 vòng/phút
 - + Điện áp: 3 pha 380 V 50Hz
- Hiện trạng: Bị chảy nước đầu bơm, giá đỡ đầu bơm bị rần đã từng đóng sơ mi, motor hoạt động có tiếng rần, tháo và kiểm tra bên trong guồng bơm phát hiện vòng đỡ cánh ngoài bơm bị mòn
- Yêu cầu: Sửa chữa bơm bao gồm thay thế các vật tư sau
 - + Phốt bơm: 01 cái, loại BAQE GG D48 tương thích với máy bơm
 - + Giá đỡ đầu bơm: 01 cái, mã hàng: NKG 150-125-315/338 tương thích với máy bơm
 - + Ổ bi giá đỡ: 02 cái phù hợp với giá đỡ (mã 6311) là hàng chính hãng hoặc tương đương
 - + Ổ bi motor: 02 cái phù hợp với motor (mã 6313, 6213) là hàng chính hãng hoặc tương đương
 - + Vòng đỡ cánh ngoài: Phù hợp với đầu bơm (loại D185/D199 x 15BZ) tương thích với máy bơm
 - + Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho việc thay thế các vật tư trên

2.2.6. Motor Liang Chi lắp ngoài 11 kW: Motor này của tháp giải nhiệt

- Các thông số kỹ thuật:
 - + Mã hàng: AEVP- FC
 - + Công suất: 11 kW

- + Điện áp: 3 pha 380 V 50 Hz
- + Tốc độ: 960 vòng/phút
- Hiện trạng: Hư ổ bi motor, vỏ motor bị rỉ sét
- Yêu cầu: Sửa chữa motor bao gồm thay thế các vật tư sau
 - + Ổ bi motor: 02 cái phù hợp với motor (mã 6309ZZ, 6307ZZ) là hàng chính hãng hoặc tương đương
 - + Sơn lại vỏ motor: Vệ sinh sạch lớp sơn cũ và rỉ sét, sơn lót chống sét, sơn phủ hoàn thiện bằng sơn Epoxy
 - + Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho việc thay thế các vật tư trên

2.2.7. Motor Liang Chi lắp ngoài 7,5 kW: Motor này của tháp giải nhiệt

- Các thông số kỹ thuật:
 - + Mã hàng: AEVP- FC
 - + Công suất: 7,5 kW
 - + Điện áp: 3 pha 380 V 50 Hz
 - + Tốc độ: 960 vòng/phút
- Hiện trạng: Hư ổ bi motor, vỏ motor bị rỉ sét
- Yêu cầu: Sửa chữa motor bao gồm thay thế các vật tư sau
 - + Ổ bi motor: 02 cái phù hợp với motor (mã 6309ZZ, 6307ZZ) là hàng chính hãng hoặc tương đương
 - + Sơn lại vỏ motor: Vệ sinh sạch lớp sơn cũ và rỉ sét, sơn lót chống sét, sơn phủ hoàn thiện bằng sơn Epoxy
 - + Các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho việc thay thế các vật tư trên

2.2.8. Bơm chìm Ebara 2,2 kW (2 cái): Bơm này dùng cho hệ thống xử lý nước thải

- Các thông số kỹ thuật:
 - + Nhãn hiệu: Ebara
 - + Type: DW VOX 300
 - + Công suất: 2.2 KW
 - + Điện áp: 3 pha 380V 50Hz
- Hiện trạng: Cháy cuộn dây motor, hư phốt, hư ổ bi
- Yêu cầu: Sửa chữa bơm bao gồm thay thế các vật tư sau
 - + Quấn lại cuộn dây bơm chìm bằng dây đồng đảm bảo độ cách điện giữa dây pha và dây nối đất đạt tiêu chuẩn cho thiết bị chìm, sau khi quấn thiết bị phải hoạt động ổn định đúng kỹ thuật
 - + Thay phốt: 02 cái phù hợp với bơm



- + Thay ổ bi: 04 cái phù hợp với bơm là hàng chính hãng hoặc tương đương
- + Thay dầu trong roto và các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho việc thay thế các vật tư này.

2.2.9. Máy khuấy chìm dùng cho hệ thống xử lý nước thải

- Các thông số kỹ thuật:
 - + Nhãn hiệu: Faggiolati
 - + Type: 6M18947471-4T6KA0
 - + Công suất: 1.5 kW
 - + Điện áp: 3 pha 380V 50 HZ
- Hiện trạng: Cháy cuộn dây motor, hư phốt, hư ổ bi
- Yêu cầu: Sửa chữa bơm bao gồm thay thế các vật tư sau
 - + Quấn lại cuộn dây máy khuấy bằng dây đồng đảm bảo độ cách điện giữa dây pha và dây nối đất đạt tiêu chuẩn cho thiết bị chìm, sau khi quấn thiết bị phải hoạt động ổn định đúng kỹ thuật.
 - + Thay phốt: 01 cái phù hợp với máy là hàng chính hãng hoặc tương đương.
 - + Thay ổ bi: 02 cái phù hợp máy là hàng chính hãng hoặc tương đương
 - + Thay dầu trong roto và các phụ kiện liên quan khác phục vụ cho việc thay thế các vật tư này.

CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Theo thư mời chào giá số/BVĐHYD-QTTN của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND) đã bao gồm VAT	Tiến độ thực hiện sửa chữa
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)*(5)	(7)
1	Sửa bơm Grundfos 45 kW (bơm nước lạnh số 1.3)	cái	1			
2	Sửa bơm Grundfos 55 kW (bơm nước lạnh số 2.1 và 2.3)	cái	2			
3	Sửa bơm Grundfos 37 kW (bơm nước giải nhiệt số 3.3)	cái	1			
4	Sửa bơm Grundfos 45 kW (bơm nước giải nhiệt số 4.1)	cái	1			
5	Sửa bơm Grundfos 45 kW (bơm nước giải nhiệt số 4.2)	cái	1			
6	Sửa motor Liang Chi 11 kW lắp ngoài trời	cái	1			
7	Sửa motor Liang Chi 7,5 kW lắp ngoài trời	cái	1			
8	Sửa bơm chìm Ebara 2,2 kW	cái	2			
9	Sửa máy khuấy chìm Faggiolati 1,5 kW	cái	1			
Tổng cộng đã bao gồm thuế giá trị gia tăng và các chi phí liên quan khác						

Đáp ứng tất cả các yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu khác của Bệnh viện theo thư mời chào giá.

Báo giá này có hiệu lực từ ngày / / 2022 đến ngày / /2022.

Ngày ... tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)